

Số: 117/2026/QĐST-HNGĐ

Hưng Yên, ngày 01 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 244/2026/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn S, sinh năm: 1989.

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Lan A, sinh năm: 1991.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn S và chị Nguyễn Thị Lan A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Anh Lê Văn S và chị Nguyễn Thị Lan A có hai con chung là Lê Thị Thanh M, sinh ngày 05/11/2014 và Lê Duy K, sinh ngày

03/9/2016. Ly hôn, chị Nguyễn Thị Lan A trực tiếp nuôi dưỡng hai con Lê Thị Thanh M và Lê Duy K, chị Lan A không yêu cầu anh S cấp dưỡng cho con.

Anh Lê Văn S có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Anh Lê Văn S và chị Nguyễn Thị Lan A có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

- Về quan hệ tài sản: Anh Lê Văn S và chị Nguyễn Thị Lan A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Văn S tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại anh S số tiền 150.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tiền số 0004312 ngày 23 tháng 6 năm 2026 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 7, tỉnh Hưng Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 7 – Hưng Yên;
- Phòng THADS khu vực 7, tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Thượng H, thành phố Hải P;
(GCNKH số 21/2014, quyền số 01, ngày
17/4/2013 tại UBND xã Thái H, huyện Bình
G, tỉnh Hải D)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lý